**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**TUẦN :…22…Từ ngày 10 /02 đến ngày 14/02/ 2025.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ |  | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| **2** |  | HĐTN | 64 | Phát động PT:Bảo vệ môi trường quê hương |
| TV | 253 | ưu, ươu |
| TV | 254 | ưu, ươu ( tt ) |
| TNXH | 43 | TH quan sát cây xanh và các con vật (t.3) |
| ĐĐ | 22 | Lời nói thật (Tiết 1) |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **3** | SÁNG CHIỀU | MT | 22 | Tạo hình với cây và lá (tiết 2) |
| TV | 255 | oa, oe |
| TV | 256 | oa, oe ( tt ) |
| T | 64 | Các số đến 100  |
| TV | 257 | Tập viết Tiết 44 (Bài 112, 113) |
| GDTC | 43 | Các HĐ vận động phối hợp cơ thể |
| HĐTN | 65 | Giữ gìn cảnh đẹp quê hương. GDĐP |
|  |  |  |
| 4 | SÁNG CHIỀU | TV | 258 | uê, uơ |
| TV | 259 | uê, uơ ( tt ) |
| T | 65 | Chục và đơn vị (tiết 1) |
| TNXH | 44 | Ôn tập và đánh giá CĐ Thực vật và động vật **(***tiết 1)* |
|  |  |  |
|   |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **5** | SÁNG CHIỀU | AN | 22 | Hát:Thật đáng yêu – Đọc nhạc |
| TV | 260 | uy, uya |
| TV | 261 | uy, uya ( tt ) |
| TV | 262 | Tập viết Tiết 45 (Bài 114, 115) |
| GDTC | 44 | Các HĐ VĐ phối hợp của cơ thể (t1) |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **6** | SÁNG CHIỀU | TV | 263 | Kể chuyện : Cây khế |
| TV | 264 | Ôn tập |
| T | 66 | Chục và đơn vị (tiết 2)  |
|
| HĐTN | 66 | Giới thiệu cảnh đẹp em yêu thích |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Ngày soạn: 09/02/ 2025.**

**Thứ Hai ngày 10 tháng 02 năm 2025.**

**HĐTN**

**PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG QUÊ HƯƠNG**

 **I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

-HS hiểu được nội dung của phong trào “ Bảo vệ môi trường quê hương “ mà nhà trường phát động trong tiết sinh hoạt dưới cờ.

QPAN: HS biết giữ gìn nhà cửa, trường, lớp, một số nơi công cộng.... sạch đẹp.

+ Có ý thức không xả rác bừa bãi

+ Có ý thúc tự giác nhặt rác nơi công cộng.

+ Có ý thức khuyên người khác không nên vức rác không đúng quy định.

 \* Qua đó GD cho các em thêm yêu quý, giữ gìn cảnh đẹp quê hương đất nước Việt Nam

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 1. GV: Ghế, mũ cho HS khi sinh hoạt dưới cờ.

 2. HS: Xếp hàng theo khối, lớp

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1.Hoạt động mở đầu****. Khởi động (3 phút)** Hát **. Giới thiệu bài****2. Các hoạt động cơ bản****2.1. Hoạt động 1 -** Nhà trường tổ chức lễ sinh hoạt dưới cờ đầu tuần:+ Ổn định tổ chức. + Chỉnh đốn trang phục, đội ngũ+ Đứng nghiêm trang+ Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca+ Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờ chương trình của tiết chào cờ.**Hoạt động 2. Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường**- Bên cạnh các nội dung hoạt động khác trong tiết sinh hoạt dưới cờ của nhà trường , đại diện nhà trường lên phát động phong trào “ Bảo vệ môi trường quê hương” ( nêu nội dung của phong trào, chỉ ra các yêu cầu cho các lớp trong trường thực hiện)- Đại diện HS hưởng ứng phát động của nhà trường và nêu lời hứa thực hiện.- Các lớp thể hiện lời hứa của lớp mình bằng một bản cam kết phù hợp với HS của lớp. Mỗi khối lớp cử 1 đại diện đọc bản cam kết của khối lớp mình.- Hoạt động văn nghệ ( nếu có )**3. Ứng dụng - Thực hành** QPAN: HS biết giữ gìn nhà cửa, trường, lớp, một số nơi công cộng.... sạch đẹp.+ Có ý thức không xả rác bừa bãi+ Có ý thúc tự giác nhặt rác nơi công cộng.+ Có ý thức khuyên người khác không nên vức rác không đúng quy định. \* Qua đó GD cho các em thêm yêu quý, giữ gìn cảnh đẹp quê hương đất nước Việt Nam-Sưu tầm tìm hiểu một số tranh ảnh, bài thơ nói về chủ đề bảo vệ môi trường-Nêukế hoạch tổ chức chơi trò về chủ đề bảo vệ môi trường**4. Củng cố nối tiếp:**Nhắc nhở HS tiếp tục sưu tầm tranh, ảnh, về bảo vệ môi trường nơi em sốngTuyên dương HS tích cực trong các phong trào**.** | -Hát- Lắng nghe và thực hiện- Thực hiện nghiêm túc và hát quốc ca.-Lắng nghe-Chú ý lắng nghe-Thực hiện-Lắng nghe để thực hiện-Thực hiện-Thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Hai ngày 10 tháng 02 năm 2025.**

 **TIẾNG VIỆT:**

**BÀI 112: ƯU - ƯƠU (T1, 2)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Nhận biết các vần **ưu, ươu**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **ưu, ươu**.

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **ưu**, vần **ươu.**

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc **Hươu, cừu, khướu và sói**.

- Viết đúng các vần **ưu, ươu**, các tiếng (con) **cừu**, **hươu** (sao) cỡ nhỡ (trên bảng con).

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Hs ham học tiếng Việt, biết quan tâm, giúp đỡ mọi người.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Phiếu ghi nội dung BT đọc hiểu; tranh bài học

- Sách Tiếng Việt 1 –tập 2.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **3p****22p****10p****25p****5p****5p** | **1. Hoạt động mở đầu**- Khởi động- Giới thiệu bài: ưu - ươu **2. Hoạt động hình thành kiến thức****a.Hoạt động 1 Dạy vần: ưu** - GV viết**: ư, u**. Gọi HS đánh vần **ưu**- YC HS tìm tiếng có vần **ưu.** Phân tích vần **ưu**, tiếng **cừu**. Đánh vần, đọc trơn: *ư - u - ưu / cờ - ưu - cưu - huyền - cừu / con cừu.***b.Hoạt động 2: *Dạy vần ươu***: GV viết **ư, ơ, u.** Gọi HS đánh vần ươu, đọc trơn: ươ - u - ươu / hờ - ươu - hươu / hươu sao.*\* Củng cố*: Cả lớp đánh vần, đọc trơn các vần mới, từ khoá vừa học. **3. HĐ Luyện tập thực hành****3.1 Mở rộng vốn từ:** (BT2: Sút bóng vào hai khung thành cho trúng - tổ chức vui)- GV chỉ hình, nêu YC: Mỗi HS là 1 cầu thủ, cần sút trúng bóng vào khung thành có vần **ưu**, có vần **ươu**.- GV chỉ từng quả bóng, 1 HS đánh vần (nếu cần), cả lớp đọc trơn: **ốc bươu, quả lựu, ngải cứu**...- Cho HS tham gia trò chơi.-Nhận xét, tuyên dương.- GV chỉ từng quả bóng, cả lớp: Tiếng **bươu** có vần **ươu**. Tiếng **lựu** có vần **ưu**. ***3.2 Tập viết*** (bảng con - BT 4) a) Cả lớp đọc các vần, tiếng vừa học: **ưu, ươu, con cừu, hươu sao**. b) Viết vần: **ưu, ươu**- Gọi 1 HS đọc vần **ưu, ươu**, nói cách viết. - GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn. Chú ý độ cao cách nối nét giữa **ư** và **u**, dấu râu đặt trên **ư**. / Làm tương tự với vần **ươu**.- YC HS viết vần mới học,c) Viết tiếng: (con) **cừu, hươu** (sao)- GV vừa viết mẫu: **cừu**, vừa hướng dẫn. Chú ý dấu huyền đặt trên **ư**. / Làm tương tự với tiếng **hươu**. - YC HS viết từ.**Tiết** **3. 3 Tập đọc (BT 3)** a) GV chỉ hình minh hoạ bài **Hươu, cừu, khướu và sói**, giới thiệu hình ảnh từng con vật: **hươu, cừu, khướu và sói.**b) GV đọc mẫu, nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm; đọc lời kêu cứu của cừu, tiếng la to của khướu với giọng phù hợp. Giải nghĩa: **be** (tiếng cừu hoặc dễ kêu to), **co giò chạy** (co cao chân chạy vội).c) Luyện đọc từ ngữ (cá nhân, cả lớp): **hươu, cừu, khướu, suối, mò tới, thấy vậy, co giò chạy, lao tới vồ, cứu tôi với, chạy mất.**d) Luyện đọc câu - GV: Bài đọc có 12 câu. GV đánh số thứ tự từng câu. - GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ. Đọc liền 2 câu (3 và 4), (7 và 8). - Đọc tiếp nối từng câu (đọc liền 2 câu ngắn) (cá nhân, từng cặp). e) Thi đọc 2 đoạn (8 câu / 4 câu); thi đọc cả bài. g) Tìm hiểu bài đọc g1) Ghép đúng - GV chỉ từng vế câu cho cả lớp đọc.- 1 HS làm mẫu: a) Cừu - 3) kêu to để cứu hươu. - HS làm bài. - 1 HS đọc kết quả (GV giúp HS nối các vế câu trên bảng lớp). - Cả lớp đọc kết quả (chỉ đọc từ ngữ): a) Cừu - 3) kêu to để cứu hươu. b) Khướu - 1) làm sói sợ, bỏ cừu, chạy mất. c) Ba bạn - 2) từ đó thân nhau.GV: Em thích nhân vật nào? Vì sao? - GV: Câu chuyện giúp các em hiểu điều gì? => Câu chuyện khen ngợi những người bạn tốt biết giúp nhau, chống lại kẻ ác.**4. HĐ Vận dụng, trải nghiệm**-Tìm tiếng ngoài bài có vần mới học-Nhận xét, tuyên dương**5. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt ý bài học- Dặn dò về đọc bài Tập đọc cho người thân nghe., xem trước bài 113 (oa,oe).- GV nhận xét tiết học. | -HS phân tích, đánh vần, vần ưu.-HS quan sát tranh, nêu từ ngữ **con cừu**- Đánh vần, đọc trơn con cừu ( cá nhân, nhóm, ĐT)-HS phân tích, đánh vần vần ươu, hươu sao( cá nhân, nhóm, ĐT)-HS đánh vần, đọc trơn vần ưu, con cừu, ươu, hươu.HS đọc thầm, làm bài.- 2 HS lên bảng thi sút bóng (dùng phấn nối bóng với khung thành). Cầu thủ 1 sút bóng có vần ưu vào khung thành **ưu**. Cầu thủ 2 sút bóng có vần **ươu** vào khung thành **ươu./** Báo cáo kết quả: Sút bóng có tiếng **bươu** vào khung thành vần **ươu**,... Cả lớp bình chọn người thắng cuộc (sút đúng, nhanh).-HS nêu.- HS viết: **ưu, ươu** (2 lần). HS viết: (con) **cừu, hươu** (sao) (2 lần).-Theo dõi-Lắng nghe-Luyện đọc từ ngữ trên bảng-HS xác định câu-Đọc từng câu-Hs đọc nối tiếp từng câu-Luyện đọc đoạn và thi đọc đoạn -HS theo dõi-HS đọc.-HS phát biểu.- HS nhắc lại.HS phát biểu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Hai ngày 10 tháng 02 năm 2025.**

**TỰ NHIÊN – XÃ HỘI**

**THỰC HÀNH: QUAN SÁT CÂY XANH VÀ CÁC CON VẬT (T.3)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS đạt được

\* *Về nhận thức khoa học:*

- Kết nối được các kiến thức đã học về thực vật, động vật trong bài học và ngoài tự nhiên.

- Biết sử dụng những đồ dùng cần thiết khi đi tham quan thiên nhiên.

\* *Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:*

- Quan sát, đặt được câu hỏi và trả lời câu hỏi về những cây và con vật nơi tham quan.

- Bước đầu làm quen cách quan sát, ghi chép, trình bày kết quả khi đi tham quan.

\* *Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:*

- Có ý thức giữ an toàn khi tiếp xúc với một số cây và con vật.

- Có ý thức bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

- Cân nhắc không sử dụng các đồ dùng bằng nhựa dùng một lần để bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Các hình ảnh trong SGK.

- Phiếu bài tập. Bảng phụ giấy A4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’/****1T** | **1. Hoạt động mở đầu** a.Khởi độngs.Giới thiệu bài và ghi đề bài**2. Hoạt động luyện tập thực hành****a.Hoạt động 2: Đi tham quan thiên nhiên**.- Thực hành quan sát thực vật và động vật - Bước đầu hình thành thói quen quan sát, ghi chép theo cách của nhà khoa học. - Thực hiện một số nội quy khi đi tham quan,*Bước 1: Chia nhóm* GV chia HS thành từng nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 HS. Bầu nhóm trường, nhóm phó, giao nhiệm vụ của từng thành viên. - Hướng dẫn các em thực hiện nội quy theo nhóm. Hướng dẫn HS cách quan sát xung quanh: + Thực vật: quan sát từ cây nhỏ đến cây to, quan sát hình dạng, chiều cao, các bộ phận và màu sắc của cây thân, lá, hoa, quả (nếu có), cây đó là cây rau, cây ăn quả, cây cho bóng mát hay cây lương thực, cây làm thuốc. + Động vật: quan sát các con vật về hình dạng, kích thước, màu sắc; các bộ phận của chúng. Lưu ý HS quan sát những con vật có thể rất nhỏ ở dưới đám có như con kiến, cuốn chiểu, đến những con vật nép mình trong các tán lá cây như bọ ngựa, bọ cánh cứng, ... *Bước 2: Tổ chức tham quan*- GV theo dõi các nhóm và điều chỉnh các nhóm qua các nhóm trưởng và nhóm phó. - Nhắc nhở HS: + Giữ gìn an toàn khi tiếp xúc với các cây và con vật. Giữ gìn vẻ đẹp của khu tham quan. **3. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt lại nội dung bài học- Chuẩn bị bài sau- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | HS lắng ngheHS quan sát và thảo luận theo cặpĐại diện trả lờiCác nhóm chia sẻ và nhận xét - HS tham quanCác nhóm chia sẻ và nhận xét -Chú ý thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Hai ngày 10 tháng 2 năm 2025.**

**Đạo đức**

 **BÀI 10: LỜI NÓI THẬT (Tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

 - Nêu được một số biểu hiện của lời nói thật .

 - Giải thích được vì sao phải nói thật.

 - Thực hiện nói thật trong giao tiếp với người khác

- Đồng tình với những lời nói thật, không đồng tình với những lời nói dối .

 **II**. **ĐÔ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: SGK Đạo đức 1; sưu tầm câu chuyện có nội dung về việc dũng cảm nói thật; tranh câu chuyện Cậu bé chăn cừu

 - HS: SGK Đạo đức 1

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG |  **Hoạt động của GV.** | **Hoạt động của HS.** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** **a.Khởi động**- Trò chơi: Đoán xem ai nói thậtb.**Giới thiệu bài: Lời nói thật****2. Hoạt động hình thành kiến thức** **a.Hoạt động 1**: Kể chuyện theo tranh Cậu bé chăn cừu- GV YC HS trao đổi theo nhóm đôi quan sát từng bức tranh, nêu nội dung chính trong mỗi bức tranh- HD HS bình chọn nhóm kể chuyện hay- GV có thể kể lại rõ ràng câu chuyện- Nhận xét, khen ngợi**Hoạt động 2**: Thảo luậnNêu câu hỏi để HS trả lời+ Vì sao khi chó sói xuất hiện, dân làng lại không đến giúp cậu bé?+ Nói dối có tác hại gì?+ Nói thật mang lại điều gì?\* GV tổng kết 3 nội dung HS vừa trình bày**Hoạt động 3**: Xem tranhTranh 1:- GV YC HS làm việc cá nhân quan sát tranh ở mục c trang 51 nêu nội dung tình huống được thể hiện trong bức tranh- GV nêu lại nội dung tình huống trong tranh rồi đưa ra câu hỏi: + Bạn nam trong tranh nói như vậy là nói thật hay nói dối?+ Em có đồng tình với việc làm của bạn nam không?+ Theo em, cô giáo sẽ cảm thấy thế nào trước lời nói của bạn nam?+ Đã bao giờ em gặp tình huống giống bạn nam chưa? Em đã ứng xử như thế nào khi ấy?\* GV kết luận đối với tình huống trong tranh (tranh 1, 2, 3)**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**Thực hiện nói thật hằng ngày**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- ***Tổng kết bài học***- Em rút ra được điều gì sau bài học này?- YC HS đọc Lời khuyên SGK- Dặn HS chuẩn bị: Phần Luyện tập và Vận dụng - Nhận xét tiết học | - Cả lớp tham gia chơi- Kể chuyện theo nhóm đôi, trình bày trước lớp- Bình chọn- HS lần lượttrình bày, HS khác nhận xét, bổ sung- Lắng nghe- HS thực hiện nhiệm vụ- HS trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung- Lắng nghe- Trình bày- HS đọc Lời khuyên SGK |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 11 tháng 2 năm 2025.**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 113: OA - OE (T1,2)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- HS nhận biết các vần **oa, oe**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **oa, oe**.

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **oa**, vần **oe**.

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Hoa loa kèn.**

- Viết đúng các vần **oa, oe**; các tiếng (cái) **loa**, (chích) **choè** cỡ nhỡ (trên bảng con).

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Hs ham học tiếng Việt, biết yêu thiên nhiên, chăm sóc, bảo vệ cây, hoa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng phụ ghi nội dung bài học, bài Tập đọc.

**-** *VBT Tiếng Việt 1, tập hai*. Có thểsửdụng các thẻchữ để HS làm BT đọc hiểu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Tiết 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’/****1T** | **1. Hoạt động mở đầu**a. Khởi động: b. Giới thiệu bài: oa, oe **2. Hoạt động hình thành kiến thức**a.Hoạt động 1:Dạy vần oa- GV viết bảng: o, a. YC HS đánh vần (cá nhân, cả lớp): o - a - oa.- YC HS quan sát tranh, tìm tiếng có vần oa.- Gọi HS phân tích vần oa, đánh vần, đọc trơn.b.Hoạt động 2. Dạy vần oe (như vần oa) Đánh vần, đọc trơn: o - e - oe / chờ - oe - choe - huyền - choè / chích choè.\* Củng cố: HS nói các vần, tiếng vừa học. Cả lớp đánh vần, đọc trơn các vần mới, từ khoá: oa, cái loa; oe, chích choè.**3. HĐ Luyện tập thực hành**3.1 Mở rộng vốn từ (BT 2: Tiếng nào có vần oa? Tiếng nào có vần oe?)- GV nêu lại YC, gọi HS đọc các từ ngữ.- GV cho HS tìm tiếng có vần oa, oe, báo cáo kết quả.- GV chỉ từng tiếng, cho cả lớp đồng thanh: Tiếng hoa có vần oa. Tiếng xoe có vần oe,...3.2 Tập viết (bảng con - BT 4)a) Cả lớp đọc các vần, tiếng vừa học.b) Viết vần: oa, oe- 1 HS đọc vần oa, nói cách viết.- GV vừa viết vần oa, vừa hướng dẫn; chú ý nét nối giữa o và a. / Làm tương tự với vần oe.- Cả lớp viết bảng con: oa, oe (2 lần).c) Viết tiếng: (cái) loa, (chích) choè- GV vừa viết mẫu tiếng loa vừa hướng dẫn, chú ý chữ l cao 2,5 li. Làm tương tự với chích choè; dấu huyền đặt trên e.- Cả lớp viết: (cái) loa, (chích) choè (2 lần).**Tiết 2*****3.3 Tập đọc*** (BT 3)a) GV chỉ hình minh hoạ bài đọc, giới thiệu hình ảnh hoa hồng, hoa cúc đại đoá mập, khoẻ, hoa loa kèn nở như chiếc loa xinh.b) GV đọc mẫu: gây ấn tượng với các từ ngữ gợi tả (khoe sắc, mập, khoẻ, thô, nép sát, bật nở, toả hương). Giải nghĩa từ: **thô** (to, nhìn không đẹp); **ngậm nụ** (nụ hoa chúm chím, sắp nở).c) Luyện đọc từ ngữ: **hoa loa kèn, muôn hoa khoe sắc, cúc đại đoá, xoè, khoẻ, nắng mai, nép sát, ngậm nụ, thì thầm, bật nở, toả hương.**d) Luyện đọc câu- GV cùng HS đếm số cầu của bài. / GV chỉ từng câu, 1 HS đọc, cả lớp đọc (đọc liền câu 3 và 4).- Đọc tiếp nối từng câu (đọc liền 2 câu ngắn). Chú ý nghỉ hơi ở câu cuối: Những đoá hoa ... xinh xắn / bắt đầu toả hương.e) Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (6 câu / 5 câu), thi đọc cả bài (quy trình đã hướng dẫn). g) Tìm hiểu bài đọc - GV nêu YC. Gọi 1 HS đọc 2 ý của BT. - GV cho HS làm bài, trình bày kết quả.-Nhận xét, YC HS đọc lại ý đúng**4. HĐ Vận dụng, trải nghiệm**-Tìm tiếng ngoài bài có vần mới học-Nhận xét, tuyên dương**5. HĐ Củng cố và nối tiếp**- Gọi Hs đọc toàn bài.- Nhận xét tiết học.- Chuẩn bị bài tiếp theo. | - HS hát-Lớp nghe.-HS phân tích, đánh vần, vần oa.-HS quan sát tranh, nêu từ ngữ cái loa. Nhận biết tiếng loa có vần oa. / Phân tích vần oa: có âm o đứng trước, âm a đứng sau. / Đánh vần, đọc trơn: o - a - oa / lờ - oa - loa / cái loa. ( cá nhân, nhóm, ĐT)-HS phân tích, đánh vần vần oe, chích chòe (cá nhân, nhóm, ĐT).-HS đánh vần, đọc trơn các vần, từ mới.-HS đọc yêu cầu.- 1 HS đánh vần, cả lớp đọc trơn: hoa sen, tròn xoe, chìa khóa, lóe sáng, tàu hỏa,…- HS làm bài. 2 HS báo cáo kết quả (HS 1 nói tiếng có vần oa. HS 2 nói tiếng có vần oe).-HS đọc.-HS đọc, nêu cách viết.- HS viết: oa, oe (2 lần).HS viết: (cái) loa, (chích) chòe (2 lần).-Theo dõi-Lắng nghe-Luyện đọc từ ngữ trên bảng-HS xác định câu-Đọc từng câu-Hs đọc nối tiếp từng câu-Luyện đọc đoạn và thi đọc đoạn -HS theo dõi, đọc bài.- HS viết ý lựa chọn vào thẻ, giơ thẻ. / Đáp án: Ý b đúng (Nhờ bác làm vườn...). Ý a sai (Loa kèn không muốn nở vì sợ cúc chê...). Để ý a đúng, cần sửa là: Loa kèn không muốn nở vì sợ hoa hồng chê...- Cả lớp đọc: Ý b đúng (Nhờ bác làm vườn khích lệ, loa kèn bật nở).  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 11 tháng 2 năm 2025.**

**TOÁN**

**CÁC SỐ ĐẾN 100**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết số 100 dựa trên việc đếm tiếp hoặc đếm theo nhóm mười.

- Đếm, đọc, viết số đến 100; Nhận biết được bảng các số từ 1 đến 100.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh khởi động.

- Bảng các số từ 1 đến 100.

- Các phiếu in bảng các số từ 1 đến 100 như bài 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY** **HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35/1T** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động**- HS *quan sát* tranh khởi động, *đếm tiếp* đến 100 từ một số bất kì, chẳng hạn:81; 82; ,...;99; 100;90; 91; ,...;99; 100;87; 88; ....; 99; 100;- GV có thể tổ chức thành trò chơi “Đếm tiếp”. GV nêu một số bất kì, nhóm HS đếm tiếp đến 100 thì GV có hiệu lệnh để HS dừng lại. Tiếp tục thực hiện với nhóm HS khá b.**Giới thiệu bài và ghi đề bài: các số đến 100****2. Hoạt động hình thành kiến thức****-** GV gắn băng giấy lên bảng (đã che số 100), HS đếm theo các số trong băng giấy:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 81 | 82 | 83 | 84 | 85 | 86 | 87 | 88 | 89 | 90 |
|  |
| 91 | 92 | 93 | 94 | 95 | 96 | 97 | 98 | 99 |  |

- HS nhận biết số 100 bằng cách đếm tiếp. - GV cầm thẻ số 100 gắn vào ô trống rồi chỉ vào số 100, giới thiệu số 100, cách đọc và cách viết.- HS viết “100”, đọc “một trăm” (hoặc gài thẻ số 100).**3. HĐ Luyện tập, thực hành****Bài 1: Tìm những số còn thiếu để có bảng các số từ 1 đến 100.**- GV cho HS làm bài cá nhân- GV theo dõi giúp đỡ HS làm còn chậm- GV nhận xét chốt kết quả**Bài 2: Số**- GV cho HS làm nhóm ba- GV nhận xét **Bài 3:****a) Có tất cả bao nhiêu chiếc chìa khóa ?****b) Có tất cả bao nhiêu củ cà rốt ?****c) Có tất cả bao nhiêu quả trứng ?**- GV cho HS làm cá nhân- GV nhận xét chốt ý**4. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt ý bài học- Chuẩn bị bài sau - Nhận xét tiết học | - HS hát- HS quan sát- HS chơi trò chơi- HS quan sát và theo dõi- HS đếm cá nhân- HS nhận biết số bằng cách đếm- HS viết - HS làm cá nhân- HS nhận xét- HS làm phiếu nhóm ba- Đại diện trình bày- HS làm cá nhân vào vở, bảng lớp- HS nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 11 tháng 2 năm 2025.**

**TIẾNG VIỆT**

**TẬP VIẾT BÀI (112, 113)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Phát triển năng lực đặc thù-năng lực ngôn ngữ.**

- Viết đúngcác vần **ưu, ươu, oa, oe** các tiếng **con cừu, hươu sao, cái loa, chích chòe**.

- chữ thường, cỡ vừa và cỡ nhỏ, đúng kiểu, đều nét.

- Chữ viết rõ rang, đều nét, đặt dấu thanh đúng vị trí.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

- Kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Biết quan sát, lắng nghe, tự chuẩn bị dồ dùng học tập, ngồi viết đúng tư thế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy chiếu/ bảng phụ viết mẫu chữ (vần, từ ngữ) trên dòng kẻ ô li.

- Vở Luyện viết 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**a.Khởi động-Hátb. Giới thiệu bài: - GV treo bảng phụ giới thiệu nội dung bài học.**2. Hoạt động luyện tập thực hành**a) Cho HS nhìn bảng đọc: **ưu, ươu, oa, oe** các tiếng **con cừu, hươu sao, cái loa, chích chòe**.b) Tập viết: **ưu, ươu, oa, oe** các tiếng **con cừu, hươu sao, cái loa, chích chòe**.- Cho HS nhìn bảng, đọc; nói cách viết vần **ưu, ươu, oa, oe các tiếng con cừu, hươu sao, cái loa, chích chòe.**- GV nhận xét.- GV vừa viết từng chữ ghi vần, tiếng, vừa HD độ cao của các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh.- Cho HS viết các vần, tiếng trong vở Luyện viết 1, tập 1.- Trước khi HS viết bài GV nhắc nhở HS cách cầm bút, tư thế ngồi viết và cách chữa lỗi trong bài.c) Tập viết: **ưu, ươu, oa, oe các tiếng con cừu, hươu sao, cái loa, chích chòe.**GV HD học sinh hoàn thành phần Luyện tập thêm.- GV quan sát giúp đỡ HS còn chậm, còn lúng túng.- GV nhận xét.- GV cùng HS bình chọn những bạn viết sạch, đẹp nhất tiết học để tuyên dương.**3. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt lại nội dung bài học- Chuẩn bị bài sau- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | -Hat bài: Xòe hoa-Chú ý quan sát- HS quan sát và đọc các chữ: **ưu, ươu, oa, oe** các tiếng **con cừu, hươu sao, cái loa, chích chòe**.- HS quan sát các chữ trên bảng lớp..- Vần ưu: chữ ư viết trước, chữ u viết sau. Chú ý nối nét từ ư sang u.- Vần iu: chữ i viết trước, chữ u viết sau. Chú ý nối nét từ i sang u.Lưu ý: các con chữ cao 2 ô li.- con cừu: viết tiếng con trước, tiếng cừu sau.- hươu sao: viết tiếng hươu trước, tiếng sao sau, - Chữ h cao 5 li, những chữ còn lại cao 2 li.- HS theo dõi.- HS luyện viết các chữ vào bảng con.- HS viết vở luyện viết.- HS viết: **ưu, ươu, oa, oe các tiếng con cừu, hươu sao, cái loa, chích chòe.**vào vở luyện viết.- HS theo dõi bình chọn những bạn viết sạch, đẹp để GV nhận xét tuyên dương.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 11 tháng 2 năm 2025.**

**Giáo dục thể chất**

**Bài 15: CÁC HOẠT ĐỘNG VẬN ĐỘNG PHỐI HỢP CỦA CƠ THỂ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, rèn luyện tư thế, tác phong và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện bật nhảy về trước và bật cao, tay với vật chuẩn trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết khẩu lệnh, cách thực hiện bật nhảy về trước và bật cao tay, với vật chuẩn và tích cực tham gia tập luyện.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được bật nhảy về trước và bật cao, tay với vật chuẩn.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

 **III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp đôi.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **T. gian** |  **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**Nhận lớpKhởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “tìm người chỉ huy”**II. Phần cơ bản:****\* Kiến thức.**Ôn động tác bật nhảy về trước và động tác bật cao, tay với vật chuẩn.\***Luyện tập**Tập đồng loạtTập theo tổ nhómTập theo cặp đôiThi đua giữa các tổ\* Trò chơi “bịt mắt bắt dê”.**III.Kết thúc**\* Thả lỏng cơ toàn thân. \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà\* Xuống lớp | 5 – 7’16-18’3-5’4- 5’ | 2x8N2 lần 2 lần 2 lần 1 lần  | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- Gv HD học sinh khởi động.- GV hướng dẫn chơiNhắc lại cách thực hiện động tác bật cao, tay với vật chuẩn- GV hô - HS tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho HS.- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp 🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂 - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂HS quan sát GV làm mẫu- Đội hình tập luyện đồng loạt. 🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂***ĐH tập luyện theo tổ***🗂 🗂 🗂 🗂🗂 🗂 🗂🗂 🗂 🗂 🗂 🗂🗂 GV 🗂 -ĐH tập luyện theo cặp đôi 🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂  🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 - Từng tổ lên thi đua  HS thực hiện thả lỏng- ***ĐH kết thúc***🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂 |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 11 tháng 2 năm 2025.**

**HĐTN**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

**GIỮ GÌN CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu được sự cần thiết giữ gìn cảnh đẹp quê hương, đó là trách nhiệm của HS.

- Biết cách giữ gìn vệ sinh và nhắc nhở các bạn cùng giữ gìn vệ sinh để giữ gìn cảnh đẹp quê hương.

- Có hứng thú và phấn khởi với việc làm của mình.

**\*GDDP: Chủ đề 6: Quê hương em**Giữ gìn cảnh đẹp quê hương em

GV lồng ghép: (. Hoạt động 3 mở rộng và đánh giá):

Bồi dưỡng niềm tự hào và tình yêu quê hương, đất nước.

- Tháp Nhạn Tháp Nghinh Phong, các rìa sọt .... ở bờ biển .ở thành phố Tuy Hòa;

- Bãi Từ Nham, đầm Thị Nại ... ở thị xã Sông Cầu;

- Bãi Phú Thường, Đồi Tím, Đồi Thơm... ở huyện Tuy An.

- Tháp Nhạn- Tuy Hòa;

- Bãi Từ Nham-Sông Cầu;

- Bãi Phú Thường- Tuy An.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Một vài tranh /hình ảnh về cảnh đẹp quê hương đang bị con người phá hoại.

- Tranh vẽ mô tả hình ảnh trong SGK về những điều nên và không nên làm để giữ gìn cảnh đẹp quê hương

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1. . Hoạt động mở đầu**a. Khởi động- Cho HS đọc 5 điều Bác Hồ dạyb. Giới thiệu bài Giới thiệu nội dung tiết sinh hoạt**2. Hoạt động luyện tập thực hành*****a.Hoạt động 1: Liên hệ và chia sẻ***- GV hướng dẫn HS quan sát các hình ảnh đã chuẩn bị hoặc hình ảnh trong SGK. Khi quan sát, HS lựa chọn một trong số các hình ảnh đó, diễn tả bằng hành động để bạn bên cạnh đoán được nội dung của hình ảnh mà em muốn diễn tả.- Tổ chức cho HS đóng vai theo nội dung ở tranh trong bài, ví dụ đóng vai một bạn HS nam đang cùng trao đổi với một vài bạn.+ Bạn nam hỏi các bạn: Chúng mình cần làm gì để giữ gìn cảnh đẹp quê hương?+ Bạn nữ trả lời : Chúng mình cần bảo vệ môi trường.- Kết thúc hoạt động 1, GV có thể mời một vài HS nêu ý kiến của mình về những hành vi nên và không nên làm để giữ gìn cảnh đẹp quê hương.*c. Kết luận*HS hiểu được sự cần thiết phải giữ gìn cảnh đẹp quê hương bằng các hành vi củ thể.***b.Hoạt động 2: Đóng vai***HS xem tranh trong SGK để nhận ra được các hành vi của các bạn trong các tình huống. Sau đó, GV tổ chức cho HS xung quanh đóng vai theo nôi dung của những bức tranh này. Vai diễn về nhặt rác thải trên bãi biển bỏ vào thùng rác, vai diễn về bạn đang hái hoa ngoài công viên thì bạn khác chạy lại nhắc nhở. HS được thử sức một vài lần sao cho có nhiều em cũng được chơi đóng vai.*c. Kết luận*Qua hoạt động đóng vai HS vui vẻ, hứng thú khi tự đặt mình vào tình huống thực tế và tự thực hiện một công việc tốt giúp giữ gìn cảnh đẹp quê hương.GV lồng ghép:GDĐP**Chủ đề 2: Cảnh đẹp quê hương em**- Tháp Nhạn ở thành phố Tuy Hòa;- Bãi Từ Nham ở thị xã Sông Cầu;- Bãi Phú Thường ở huyện Tuy An.**3. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt nội dung tiết sinh hoạt- Chuẩn bị tiết sau- Nhận xét tiết sinh hoạt | -HS đọc- HS lắng nghe- HS quan sát - HS nhận xét và chia sẻ- HS nhắc lại- HS quan sát- HS nhận xét và chia sẻ- HS nhắc lại-Chú ý lắng nghe-Chú ý thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Tư ngày 12 tháng 2 năm 2025.**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 114: UÊ – UƠ (T1,2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù – năng lực ngôn ngữ:**

- Nhận biết các vần đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần mới

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần mới học

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc

- Biết nói lời chào, hỏi thăm, thể hiện sự quan tâm đến người khác.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên, cây cối.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Thẻ để HS ghi ý đúng, trong BT đọc hiểu.

- Sách Tiếng Việt 1

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của Giáo viên** |  **Hoạt động của Học sinh** |
| **35’/****1T** | **1. Hoạt động mở đầu Tiết 1** |  |
|  | a. Khởi động-Cho HS hát: Mẹ đi vắngb.Giới thiệu bài: uê, ươ | HS hát-HS lắng nghe |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức**BT 1: Làm quen |  |
|  | Dạy vần **uê**- Yêu cầu HS đọc**/** Phân tích vần - Yêu cầu đánh vần, đọc trơn: - HS nêu từ*,* Phân tích tiếng  **/** Đánh vần, đọc trơn | -HS đọc và phân tích vần-HS đánh vần, đọc trơn-HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng  |
|  | Dạy vần **uơ**- Yêu cầu HS đánh vần, đọc trơn\* Củng cố:Yêu cầu HS nói lại 2 vần mới học | -HS thực hiện như trên-HS nói |
|  | **3. HĐ Luyện tập thực hành** |  |
|  | BT 2 - Tiếng nào có vần **uê?** Tiếng nào có vần **uơ?**-Yêu cầu HS đọc các từ ngữ dưới hình, tìm tiếng có vần mới học- Yêu cầu HS báo cáo. - Cả lớp đồng thanh: Tiếng **,**từ | -HS tìm tiếng **-**HS báo cáo-Lớp đồng thanh |
|  | **Tập viết** (bảng con - BT 4)- GV viết mẫu, hướng dẫn- Viết bảng con- GV cùng HS nhận xét**Tiết 2** | -HS theo dõi-HS viết ở bảng con |
|  | **Tập đọc** (BT 3)- GV chỉ hình, giới thiệu. Hãy xem chuyện gì đã xảy ra.- GV đọc mầu.- Luyện đọc từ ngữLuyện đọc câu- GV: HD HS đọc vỡ từng câu.- Đọc tiếp nối từng câu (cá nhân, từng cặp).- Thi đọc tiếp nối đoạn ; thi đọc cả bài.Tìm hiểu bài đọc và làm bài tập. | -HS lắng nghe-HS luyện đọc-HS lắng nghe-HS đọc-HS nêu yêu cầu BT-HS thực hành nói  |
|  | **4. HĐ Vận dụng, trải nghiệm**-Tìm tiếng ngoài bài có vần mới học-Nhận xét, tuyên dương**5. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt lại nội dung bài học- Chuẩn bị bài sau- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Tư ngày 12 tháng 2 năm 2025.**

**TOÁN**

**CHỤC VÀ ĐƠN VỊ (T1)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết 1 chục bằng 10 đơn vị.

- Biết đọc, viết các số tròn chục.

- Bước đầu nhận biết cấu tạo số có hai chữ số.

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

-Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- 10 khối lập phương, 10 que tính, 10 hình tròn.

- Các thanh 10 khối lập phương hoặc bó 10 que tính.

- Bảng chục - đơn vị đã kẻ sẵn.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên**  |  **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1.Hoạt động mở đầu****a.Khởi động**-Cho HS hát bài” trời nắng, trời mưa **b.Giới thệu bài:** HS *quan sát* tranh *nói* cho bạn nghe bức tranh vẽ gì? Hai bạn trong tranh đang làm gì? Nói gì?GV nhận xét dẫn dắt vào bài. **2. Hoạt động hình thành kiến thức****Nhận biết 1 chục** (qua thao tác trực quan)- HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ với bạn:- Ghép 10 khối lập phương thành 1 thanh. Nói: “Có 10 khối lập phương, có 1 *chục* khối lập phương”.- Bó 10 que tính thành 1 bó. Nói: “Có 10 que tính, có 1 *chục* que tính”.- Xếp 10 hình tròn thành một cụm. Nói: “Có 10 hình tròn, có 1 *chục* hình tròn”.- HS nêu các ví dụ về “1 chục”. Chẳng hạn: Có 10 quả trứng, có 1 *chục* quả trứng.**Nhận biết các số tròn chục**- GV lấy 10 khối lập phương rời, xếp lại thành 1 thanh. HS đếm và nói: Có 10 khối lập phương, có 1 chục khối lập phương. HS đọc: *mười - một chục.*- GV lấy 20 khối lập phương rời, xếp lại thành 2 thanh. HS đếm và nói: Có 20 khối lập phương, có 2 chục khối lập phương. HS đọc: *hai mươi - hai chục.*- Thực hiện tương tự với các số 30, ..., 90.- GV giới thiệu cho HS: Các số 10, 20, ..., 90 là các số tròn chục.**Trò chơi “Lấy đủ số lượng”**- HS lấy ra đủ số khối lập phương, số que tính, ... theo yêu cầu của GV hoặc của bạn. Chẳng hạn: Lấy ra đủ 3 chục que tính, lấy thẻ số 30 đặt cạnh những que tính vừa lấy.- Nhận xét kết luận**3. HĐ Luyện tập thực hành****Bài 1**- GV cho HS làm bài cá nhân- GV nhận xét chốt kết quảa) Có mấy chục que tính ? ( 6 chục que tính)b) Có mấy chục cái bát ? ( 8 chục cái bát)**Bài 2: số**- GV cho HS làm bảng lớp, nhóm đôi - GV nhận xét chốt kết quả

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 10 | **20** | 30 | **40** | **50** | **60** | 70 | **80** | 90 |

**Bài 3: Trò chơi: “Lấy cho đủ số” đồ vật** - GV cho HS chơi thi theo nhóm - GV nhận xét tuyên dương nhóm thắng cuộc.**4. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt ý bài học- Chuẩn bị bài sau- Nhận xét tiết học | - HS hát- HS nhắc lại- HS quan sát và theo dõi- HS thực hành đếm cá nhân- HS đọc- HS chơi trò chơi- HS nhận xét- HS làm việc cá nhân - HS nhận xét- HS làm việc nhóm đôi - HS nhận xét- HS phân nhóm để chơi - HS chơi trò chơi- HS nhận xét-Chú ý thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Tư ngày 12 tháng 2 năm 2025.**

**TNXH**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐÈTHỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (T1)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS đạt được

***\* Về nhận thức khoa học***:

Hệ thống lại được các kiến thức đã học về chủ đề thực vât và động vật: tên gọi, các bộ phận, lợi ích, chăm sóc, giữ an toàn.

 - Những việc nên làm để chăm sóc cây trồng và vật nuôi.

 **\* *Vẽ tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:***

Làm một bộ sưu tập về các cây, con vật qua việc quan sát, sưu tự nhiên và sách báo.

**\* *Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:***

Có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây trồng và vật nuôi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Hình ảnh trang 90, 91 (SGK). Các thẻ từ về bộ phận của cây và các con vật.

- Bảng hoặc giấy A2, bút vẽ các màu, băng dính hai mặt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** **a. Khởi động**-Cho HS đọc 5 điều Bác Hồ dạy**b. Giới thiệu bài:** và ghi đề bài**2. Hoạt động luyện tập thực hành****a.Hoạt động 1:** Chúng mình đã học được gì về chủ đề Thực vật và động vật? *Bước 1: Hướng dẫn HS thực hiện* - GV hỏi: Chúng ta đã học xong chủ đề Thực vật và động vật, các em hãy nhớ lại, chúng ta đã học và làm được những gì sau khi học chủ đề này? - GV yêu cầu một số HS trả lời và hướng dẫn hoạt động nhóm. *Bước 2: Tổ chức làm việc nhóm* - GV chia thành 4 – 6 nhóm: Nhóm lẻ làm tổng kết phần thực vật và nhóm chăn IN Phần Động vật. - GV yêu cầu mỗi nhóm thể hiện theo sơ đồ gợi ý ở trang 90, 91 (SGK) và hoàn hinh những chỗ có dấu? trong Sơ đồ trên giấy khổ A2. - GV khuyến khích HS ngoài việc thực hiện theo mẫu, các em có thể sáng tạo, trình bày Sơ đồ theo cách riêng của nội nhóm như: dán các hình ảnh đã sưu tập hoặc minh hoạ bằng chính các hình các em tự vẽ. *Bước 3: Tổ chức làm việc cả lớp*- Cử đại diện của mỗi nhóm lên trình bày, HS khác nhận xét, hỏi nhóm bạn. - Tuyên dương các nhóm có sản phẩm và phần trình bày tốt nhất, sáng tạo nhất.- GV kiểm tra lại sự hiểu biết các kiến thức của chủ đề đối với một số HS thế hiện chưa tích cực tham gia trong quá trình làm việc nhóm hoặc những HS yếu hơn các bạn. - GV chọn hai kết quả tốt nhất của hai nhóm tổng kết về Thực vật và Động vật để tổng kết trước lớp. - Nếu còn thời gian, GV có thể tổ chức trò chơi “Thi tìm hiểu về các loài cây và các con vật qua các bài hát, bài thơ hoặc cách khác theo ý tưởng sáng tạo của từng GV.*Bước 4: Củng cố* Yêu cầu HS tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổng kết chủ đề Thực vật và động vật theo cách của em vào vở.**b.Hoạt động 2:** Làm một bộ sưu tập hình ảnh và thông tin về cây hoặc các mon vật- Chọn một vài nhóm lên trình bày (nếu còn thời gian) hoặc yêu cầu HS hoản - GV phân nhóm, yêu cầu mỗi HS sưu tập các hình ảnh về thực vật và động vậtvà tập hợp lại để cùng làm bộ sưu tập của nhóm. - Mỗi nhóm làm một bộ sưu tập theo sự sáng tạo riêng, tuy nhiên cần thể hiện rõ Tên cây con vật, hình dạng, kích thước và một số đặc điểm nổi bật, lợi ích của chúng, Khuyến khích HS sưu tập, giới thiệu những cây và con vật có ở địa phương, - Chọn một vài nhóm lên trình bày (HS hoàn thiện tiếp và nộp cho GV vào buổi học sau để tổng kết, khen thưởng. (Lưu ý: Những bộ sưu tập tốt GV có thể bố trí treo ở Góc trưng bày của lớp.) **c.Hoạt động 3:** Làm bài tập ôn tập tổng kết chủ đề - GV cho HS làm câu 1, 2, 3 .- GV cho HS làm bài tập vào phiếu- GV thu phiếu chấm và nhận xét**3. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt lại nội dung bài học- Chuẩn bị bài sau- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | HS hátHS lắng ngheHS thảo luận theo cặpĐại diện trả lờiCác nhóm chia sẻ và nhận xét - Các nhóm trình bàyCác nhóm chia sẻ và nhận xét -HS thực hiện-HS thực hiện-Chú ý thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Năm ngày 13 tháng 2 năm 2025.**

**ÂM NHẠC: - HÁT: THẬT ĐÁNG YÊU.**

**- ĐỌC NHẠC**

**(Cô Hiếu dạy)**

**Thứ Năm ngày 13 tháng 2 năm 2025.**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 115: UY – UYA (T1,2)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1.Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Nhận biết vần **uy uya;** đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **uy uya.**

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **uy,** vần **uya**

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc *Vườn hoa đẹp*

- Viết đúng các vần **uy, uya** các tiếng **tàu thủy, đêm khuya** (trên bảng con).

 **2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

 - Hs ham học tiếng Việt, rèn tính trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng phụ ghi nội dung bài học, bài Tập đọc.

-*VBT Tiếng Việt 1, tập hai*. Có thểsửdụng các thẻchữ để HS làm BT đọc hiểu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **35’****/1T** | **1. Hoạt động mở đầu Tiết 1****a. Khởi động**-HS hát bài: Xòe hoa**b.Giới thiệu bài:** vần **uy,** vần **uya.** | HS hátHS lắng nghe |
|  | **2. Hình thành kiến thức****Chia sẻ và khám phá** (BT 1: Làm quen) |  |
|  | Dạy vần **uy:****- HS** đọc: **u -y- uy. /** Phân tích vần **uy/** Đánh vần, đọc.- HS quan sát tranh – rút ra từ: tàu thủy*.* / Phân tích tiếng **thủy. /** Đánh vần, đọc trơn.- HS đọc từ: tàu thủyDạy vần **uya** (như vần **uy)**Đánh vần, đọc trơn: uy-a-uya / khờ-uya-khuya/ khuya.\* Củng cố: HS nói 2 vần mới học: **uy, uya** 2 tiếng mới học: **thủy, khuya** | -HS đọc, phấn tích, đánh vần-HS nói, phân tích, đánh vần-HS đánh vần, đọc trơn-HS đọc trơn-HS đọc, phấn tích, đánh vần-HS nói, phân tích, đánh vần-HS đánh vần, đọc trơn-HS đọc trơn hai tiếng mới |
|  | **3. HĐ Luyện tập thực hành** |  |
|  | **3.1Mở rộng vốn từ** (BT 2: Tiếng nào có vần **uy?** Tiếng nào có vần **uya?)**- HS (cá nhân, cả lớp) đọc từ ngữ dưới hình.- HS tìm nhanh tiếng có vần **uy,** vần **uya,** nói kết quả.**3.2 Tập viết** (bảng con - BT 4)- GV vừa viết mẫu vừa giới thiệu:- Vần **uy: u** viết trước, **y** viết sau. / vần **uya:** viết **uy** trước, asau.**- Tàu thủy:** viết tiếng **tàu** trước, tiếng **thủy** sau.**- Đêm khuya:** viết tiếng **đêm** trước, tiếng **khuya** sau.**- HS** viết: **uy, uya** (2 lần). / Viết: **tàu thủy, đêm khuya****Tiết 2** | -HS đọc-HS lắng nghe-HS viết ở bảng con |
|  | **3.3 Tập đọc** (BT3)- GV chỉ hình, giới thiệu bài *vườn hoa đẹp:* Ở ngoài vườn hoa có gì đẹp?- GV đọc mẫu. Giải nghĩa từ: tờ pơ luya, đỏ mọng.- Luyện đọc từ ngữ: HS đánh vần (nếu cần), đọc trơn: tuy líp, tờ pơ luya, nhụy vàng, khuy áo, ngát hương.- Luyện đọc câu- HS đọc từng câu.- Đọc tiếp nối từng câu (cá nhân, từng cặp).- Đọc bất kì các câu. - HS luyện đọc theo nhóm bàn.- Tổ chức thi đọc giữa các nhóm.- 1 HS đọc cả bài, cả lớp đọc cả bài.Tìm hiểu bài đọc- HS tìm hiểu các vẻ đẹp của các loài hoa trong bài. HS đọc lại bài 73; đọc 9 vần vừa học trong tuần (chân trang 132).**4. HĐ Vận dụng, trải nghiệm**-Tìm tiếng ngoài bài có vần mới học-Nhận xét, tuyên dương**5. HĐ Củng cố và nối tiếp**- YC HS tìm tiếng ngoài bài có vần **uy, uya.**- YC HS đặt câu với tiếng tìm được.- GV nhận xét tiết học.- Dặn dò về đọc bài Tập đọc cho người thân nghe., xem trước bài 116 (Kể chuyện “Cây khế”). | -HS lắng nghe-HS luyện đọc từ ngữ-HS luyện đọc câu-HS thi đọc bài-HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Năm ngày 13 tháng 2 năm 2025.**

**TIẾNG VIỆT**

**TẬP VIẾT BÀI (114, 115)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Phát triển năng lực đặc thù-năng lực ngôn ngữ.**

- Viết đúngcác vần **uê, ươ, uy, uya,** các tiếng **hoa huệ, tàu thủy, huơ tay, đêm khuya** - chữ thường, cỡ vừa và cỡ nhỏ, đúng kiểu, đều nét.

- Chữ viết rõ rang, đều nét, đặt dấu thanh đúng vị trí.

 **2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

- Kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Biết quan sát, lắng nghe, tự chuẩn bị dồ dùng học tập, ngồi viết đúng tư thế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng phụ viết vần, từ cần viết.

- Vở Luyện viết 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**a.Khởi động-HS hát Mẹ đi vắngb.Giới thiệu bài **:** Nêu mục tiêu của bài học. Tiếp tục luyện viết chữ cỡ nhỏ.**2. Hoạt động luyện tập thực hành** a) Cho HS nhìn bảng đọc: **uê, ươ, uy, uya**, **hoa huệ, tàu thủy, huơ tay, đêm khuya** b) Tập viết: **uê, ươ, uy, uya**, **hoa huệ, tàu thủy, huơ tay, đêm khuya** - Cho HS nhìn bảng, đọc; nói cách viết vần êu, iu, iêu, yêu tiếng con sếu, cái rìu, vải thiều, đáng yêu- GV nhận xét.- GV vừa viết từng chữ ghi vần, tiếng, vừa HD độ cao của các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh.- Cho HS viết các vần, tiếng trong vở Luyện viết 1, tập 1.- Trước khi HS viết bài GV nhắc nhở HS cách cầm bút, tư thế ngồi viết và cách chữa lỗi trong bài.c) Tập viết: êu, iu, iêu, yêu , con sếu, cái rìu, vải thiều, đáng yêu\*GV HD học sinh hoàn thành phần Luyện tập thêm.- GV quan sát giúp đỡ HS còn chậm, còn lúng túng.- GV nhận xét.**3. HĐ Củng cố và nối tiếp** - GV chốt ý bài vừa học- GV nhận xét tiết học- Nhắc những HS chưa hoàn thành bài viết | -HS hát- HS quan sát và lắng nghe.- HS quan sát và đọc các chữ: **uê, ươ, uy, uya**, **hoa huệ, tàu thủy, huơ tay, đêm khuya** - HS quan sát các chữ trên bảng lớp.- Vần u**ê**: chữ **u** viết trước, chữ **ê** viết sau. Chú ý nối nét từ **u** sang **ê**.- Vần **ươ**: chữ **u** viết trước, chữ **ơ** viết sau. Chú ý nối nét từ **u** sang **ơ**….**- hoa huệ**: viết tiếng **hoa** trước, tiếng **huệ** sau, dấu nặng đặt dưới ê.- **tàu thủy**: viết tiếng **tàu** trước, tiếng **thủy** viết sau, dấu hỏi đặt trên u.- Chữ h, chữ y, k cao 5 li, chữ t, đ cao 4 li- Chữ u, ê, ơ, a, m cao 2 li.- HS theo dõi- HS luyện viết các chữ vào bảng con.- HS viết vở luyện viết.- HS viết **uê, ươ, uy, uya**, **hoa huệ, tàu thủy, huơ tay, đêm khuya** vàovở luyện viết.-Chú ý thực hiện  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Năm ngày 13 tháng 2 năm 2025.**

**Giáo dục thể chất**

**Bài 15: CÁC HOẠT ĐỘNG VẬN ĐỘNG PHỐI HỢP CỦA CƠ THỂ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, rèn luyện tư thế, tác phong và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện bật nhảy về trước và bật cao, tay với vật chuẩn trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết khẩu lệnh, cách thực hiện bật nhảy về trước và bật cao tay, với vật chuẩn và tích cực tham gia tập luyện.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được bật nhảy về trước và bật cao, tay với vật chuẩn.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

 **III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp đôi.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **T. gian** |  **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**Nhận lớpKhởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “tìm người chỉ huy”**II. Phần cơ bản:****\* Kiến thức.**Ôn động tác bật nhảy về trước và động tác bật cao, tay với vật chuẩn.\***Luyện tập**Tập đồng loạtTập theo tổ nhómTập theo cặp đôiThi đua giữa các tổ\* Trò chơi “bịt mắt bắt dê”.**III.Kết thúc**\* Thả lỏng cơ toàn thân. \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà\* Xuống lớp | 5 – 7’16-18’3-5’4- 5’ | 2x8N2 lần 2 lần 2 lần 1 lần  | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- Gv HD học sinh khởi động.- GV hướng dẫn chơiNhắc lại cách thực hiện động tác bật cao, tay với vật chuẩn- GV hô - HS tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho HS.- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp 🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂 - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂HS quan sát GV làm mẫu- Đội hình tập luyện đồng loạt. 🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂***ĐH tập luyện theo tổ***🗂 🗂 🗂 🗂🗂 🗂 🗂🗂 🗂 🗂 🗂 🗂🗂 GV 🗂 -ĐH tập luyện theo cặp đôi 🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂  🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 - Từng tổ lên thi đua  HS thực hiện thả lỏng- ***ĐH kết thúc***🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂🗂 🗂 |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Sáu ngày 14 tháng 2 năm 2025.**

**TIẾNG VIỆT**

**KỂ CHUYỆN**

**BÀI 116: CÂY KHẾ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 - Nghe hiểu và nhớ câu chuyện.

 - Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi theo tranh.

 - Nhìn tranh, có thể kể từng đoạn của câu chuyện.

 - Hiểu ý nghĩa của câu chuyện

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - Tranh minh họa câu chuyện

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động** **-HS hát Xòe hoa****b. Giới thiệu bài** **2. Hoạt động hình thành kiến thức****a.HĐ1.** Chia sẻ và giới thiệu câu chuyện **1.1 Quan sát và phỏng đoán**GV chỉ tranh minh họa giới thiệu câu chuyện**1.2. Giới thiệu câu chuyện**GT Câu chuyện **3. HĐ Luyện tập, thực hành****b.HĐ2**. Khám phá và luyện tập**1. Nghe kể chuyện**GV kể 3 lần với giọng diễn cảm **2. Trả lời câu hỏi theo tranh**\* Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh- GV chỉ tranh 1, hỏi câu hỏi ở sgk - Tranh 2: - Tranh 3: - Tranh 4: ...\*Mỗi HS trả lời liền các câu hỏi của GV theo 2 tranh.\*1 HS trả lời tất cả các câu hỏi theo tranh.**c.HĐ3. Kể chuyện theo tranh** (GV không nêu câu hỏi)- Yêu cầu HS nhìn 2 tranh, tự kể chuyện.- Gọi HS kể chuyện theo tranh bất kì.- Yêu cầu HS tự kể toàn bộ câu chuyện theo tranh.\* GV cất tranh, mời 1 HS kể chuyện không nhìn tranh **4. HĐ Vận dụng, trải nghiệm** **Tìm hiểu ý nghĩa của câu chuyện.**- Em nhận xét gì về nhân vật trong truyện ? - Em rút ra bài học gì? - Liên hệ giáo dục học sinh qua bài. **5. HĐ Củng cố & nối tiếp**- Nhắc HS chuẩn bị cho tiết sau - Dặn HS về nhà kể lại cho người thân câu chuyện.- GV tuyên dương những HS kể chuyện hay | -HS hát- Hs xem tranh, lắng nghe- Lắng nghe- Nghe- Chú ý lắng nghe- Xung phong trả lời- HS trả lời câu hỏi theo tranh- HS xung phong kể - Xung phong kể toàn bộ câu chuyện.-HS trả lời-Chú ý thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

 **Thứ Sáu ngày 14 tháng 2 năm 2025.**

**TIẾNG VIỆT**

 **BÀI 117: ÔN TẬP**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc *Bài học cho Gà Trống*

- Tập chép đúng kiểu chữ, cỡ chữ, đúng chính tả 1 câu văn.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

Hs ham thích học tiếng Việt, biết tham lam là tính xấu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh, ảnh, phiếu học tập

- Vở Bài tập Tiếng Việt 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** **a.Khởi động****-Cho hs hát****b. Giới thiệu bài** - Giới thiệu bài**2. Hoạt động luyện tập thực hành****a.Hoạt động 1: Luyện đọc các âm và tiếng trong sách giáo khoa*****\* Ôn bài* 117: Ôn tập**- GV yêu cầu HS đọc lại toàn bộ các âm và tiếng trong sách giáo khoa - GV theo dõi sửa sai | - HS hát- HS lắng nghe- HS luyện đọc |
|  | **b.Hoạt động 2:** Làm vở bài tập Tiếng việt***Bài 117:* Ôn tập***Tập đọc ( Bài học cho gà trống)*Điền vào **dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi:**a) Vì sao gà trống thuab) Đến bây giờ, gà trống vẫn đỏ mặt- HS làm bài- GV theo dõi giúp đỡ HS còn chậm.- GV nhận xét bài làm học sinh | - HS đánh dấu cho đúng - HS làm vào phiếu học tập- HS nhận xét |
|  | **3. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt lại nội dung bài học- Chuẩn bị bài sau- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....**

**Thứ Sáu ngày 14 tháng 2 năm 2025.**

**TOÁN**

 **CHỤC VÀ ĐƠN VỊ (T.2)**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết 1 chục bằng 10 đơn vị.

- Biết đọc, viết các số tròn chục.

- Bước đầu nhận biết cấu tạo số có hai chữ số.

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

-Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- 10 khối lập phương, 10 que tính, 10 hình tròn.

- Các thanh 10 khối lập phương hoặc bó 10 que tính.

- Bảng chục - đơn vị đã kẻ sẵn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên**  |  **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**a. Khởi động:b.Giới thiệu bài và ghi đề bài**2. Hoạt động luyện tập thực hành****Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm**- GV cho HS làm bài cá nhân- GV nhận xét chốt kết quảa) Có tất cả ....... que tính b) Có tất cả........ cái bát **Bài 2: số**- GV cho HS làm bảng lớp, nhóm đôi - GV nhận xét chốt kết quả

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 10 | **20** | 30 | **40** | **50** | **60** | 70 | **80** | 90 |

**Bài 3: Nối (theo mẫu)**- GV cho HS làm theo nhóm - GV nhận xét tuyên dương nhóm thắng cuộc.**3. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt ý bài học- Chuẩn bị bài sau- Nhận xét tiết học | - HS hát- HS nhắc lại- HS làm việc cá nhân - HS nhận xét- HS làm việc nhóm đôi vào phiếu- HS nhận xét- HS làm làm theo nhóm- HS nhận xét-HS chú ý thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....**

**Thứ Sáu ngày 14 tháng 2 năm 2025.**

**HĐTN**

**GIỚI THIỆU CẢNH ĐẸP EM YÊU THÍCH**

**I**. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu được sự cần thiết giữ gìn cảnh đẹp quê hương, đó là trách nhiệm của HS.

- Biết cách giữ gìn vệ sinh và nhắc nhở các bạn cùng giữ gìn vệ sinh để giữ gìn cảnh đẹp quê hương.

- Có hứng thú và phấn khởi với việc làm của mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Một vài tranh /hình ảnh về cảnh đẹp quê hương đang bị con người phá hoại.

- Tranh vẽ mô tả hình ảnh trong SGK về những điều nên và không nên làm để giữ gìn cảnh đẹp quê hương

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu****a.Khởi động** **-Cho HS hát****b. Giới thiệu bài**Giới thiệu nội dung tiết sinh hoạt**2. Hoạt động luyện tập thực hành*****a.Hoạt động 1: Liên hệ và chia sẻ***- GV hướng dẫn HS quan sát các hình ảnh đã chuẩn bị hoặc hình ảnh trong SGK. Khi quan sát, HS lựa chọn một trong số các hình ảnh đó, diễn tả bằng hành động để bạn bên cạnh đoán được nội dung của hình ảnh mà em muốn diễn tả.- Tổ chức cho HS đóng vai theo nội dung ở tranh trong bài, ví dụ đóng vai một bạn HS nam đang cùng trao đổi với một vài bạn.+ Bạn nam hỏi các bạn: Chúng mình cần làm gì để giữ gìn cảnh đẹp quê hương?+ Bạn nữ trả lời : Chúng mình cần bảo vệ môi trường.- Kết thúc hoạt động 1, GV có thể mời một vài HS nêu ý kiến của mình về những hành vi nên và không nên làm để giữ gìn cảnh đẹp quê hương.*c. Kết luận*HS hiểu được sự cần thiết phải giữ gìn cảnh đẹp quê hương bằng các hành vi cụ thể.***b.Hoạt động 2: Đóng vai***HS xem tranh trong SGK để nhận ra được các hành vi của các bạn trong các tình huống. Sau đó, GV tổ chức cho HS xung quanh đóng vai theo nôi dung của những bức tranh này. Vai diễn về nhặt rác thải trên bãi biển bỏ vào thùng rác, vai diễn về bạn đang hái hoa ngoài công viên thì bạn khác chạy lại nhắc nhở. HS được thử sức một vài lần sao cho có nhiều em cũng được chơi đóng vai.*c. Kết luận*Qua hoạt động đóng vai HS vui vẻ, hứng thú khi tự đặt mình vào tình huống thực tế và tự thực hiện một công việc tốt giúp giữ gìn cảnh đẹp quê hương.**3. HĐ Củng cố và nối tiếp**- GV chốt nội dung tiết sinh hoạt- Chuẩn bị tiết sau- Nhận xét tiết sinh hoạt | -HS hát- HS lắng nghe- HS quan sát - HS nhận xét và chia sẻ- HS nhắc lại- HS quan sát- HS nhận xét và chia sẻ- HS nhắc lại-Chú ý thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....**